



Thứ năm, ngày 28 tháng 2 năm 2019

Vietnam Daily Review

Phiên điều chỉnh mạnh

Dự đoán xu hướng thị trường

	Tiêu cực	Trung lập	Tích cực
Ngày 1/3/2019		•	
Tuần 25/2-1/3/2019		•	
Tháng 2/2019		•	

Điểm nhấn

- Chỉ số VN-Index giảm điểm trong phiên sáng, trong phiên chiều đã giảm tiếp tục tăng, chỉ số giảm mạnh sau khi kết thúc phiên giao dịch.
- Nhóm cổ phiếu kéo chỉ số tăng điểm nhiều nhất bao gồm DHG (+0.1 điểm); VCI (+0.07 điểm); GTN (+0.069 điểm); BIC (+0.063 điểm); PME (+0.057 điểm).
- Nhóm cổ phiếu khiến thị trường giảm điểm bao gồm VHM (-5.31 điểm); VNM (-3.5 điểm); VIC (-3.31 điểm); VCB (-1.58 điểm); SAB (-1.46 điểm).
- Dòng tiền tập trung vào nhóm cổ phiếu ngành truyền thông và y tế, thanh khoản tăng nhẹ so với phiên giao dịch ngày hôm qua.
- Giá trị khớp lệnh của VN-Index trong phiên đạt 4,522.94 tỷ đồng. Biên độ dao động trong phiên là 24.78 điểm. Thị trường có 98 mã tăng và 220 mã giảm.
- Kết thúc phiên giao dịch ngày hôm nay, VN-Index giảm 24.8 điểm, đóng cửa tại 965.47 điểm. Cùng lúc đó, HNX-Index giảm 1.77 điểm xuống 105.86 điểm.
- Khối ngoại hôm nay đã bán ròng 348.34 tỷ đồng trên sàn HOSE tập trung tại các mã VIC (91.07 tỷ), GTN (88.63 tỷ) và VJC (68.32 tỷ). Bên cạnh đó, họ đã mua ròng 14.95 tỷ đồng trên sàn HNX.

Nhận định thị trường

Chỉ số VN-Index trong phiên sáng giảm điểm do lực bán lớn tập trung ở nhóm cổ phiếu bất động sản như VIC, VHM và VRE. Trong phiên chiều, đã giảm tăng mạnh, bởi lực bán lớn gia tăng ở hầu hết các mã cổ phiếu trên thị trường, đặc biệt tập trung vào nhóm cổ phiếu blue-chips như VHM, VIC, SAB và VNM. Khối ngoại bán ròng và thanh khoản tăng nhẹ so với phiên trước. Theo quan điểm của BSC, sắc đỏ chiếm ưu thế ở thị trường trong nước lẫn khu vực do hội nghị thượng đỉnh Mỹ - Triều Tiên kết thúc nhưng không có hiệp định nào được ký kết, thêm vào đó tâm lý chốt lời cũng khá mạnh dẫn đến thị trường giảm điểm sâu. Nhà đầu tư nên thận trọng quan sát những diễn biến kinh tế trong nước và thế giới trong thời gian tới, đặc biệt là cuộc đàm phán thương mại Mỹ - Trung, khi đại diện thương mại Mỹ Robert Lighthizer hôm 27/2 cho biết Mỹ vẫn sẽ cần duy trì đe dọa áp thuế đối với hàng hóa Trung Quốc trong nhiều năm kể cả khi đạt được 1 thỏa thuận thương mại với nước này.

Phân tích kỹ thuật:

HBC_Nỗ lực hồi phục

(Vui lòng tải và xem trang 2)

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Đặng Quang

quangd@bsc.com.vn

VN-INDEX **965.47**
Giá trị: 4522.95 tỷ **-24.8 (-2.5%)**
Khối ngoại (ròng): -348.34 tỷ

HNX-INDEX **105.86**
Giá trị: 576.1 tỷ **-1.77 (-1.64%)**
Khối ngoại (ròng): 14.95 tỷ

UPCOM-INDEX **55.13**
Giá trị: 393.95 tỷ **-0.47 (-0.85%)**
Khối ngoại(ròng): 7.93 tỷ

Thông số vĩ mô

	Giá trị	%
Giá dầu	56.7	-0.37%
Giá vàng	1,325	0.38%
Tỷ giá USD/VND	23,199	0.00%
Tỷ giá EUR/VND	26,381	0.03%
Tỷ giá JPY/VND	20,939	0.18%
LS liên NH 1 tháng	0.0%	0.00%
LS TPCP 5 năm	3.8%	0.00%

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Top giao dịch khối ngoại (tỷ đồng)

Top mua	Giá trị	Top bán	Giá trị
MSN	27.0	VIC	91.1
SSI	24.2	GTN	88.6
CTG	20.8	VJC	68.3
BWE	10.2	VHM	59.7
VCI	10.0	VNM	46.9

Nguồn: BSC Research

Tổng quan thị trường	Trang 1
Phân tích kỹ thuật	Trang 2
Danh mục khuyến nghị	Trang 3
Cổ phiếu lớn	Trang 4
Thống kê thị trường	Trang 5
Báo cáo mới nhất	Trang 6
Khuyến cáo sử dụng	Trang 7

Cập nhật cổ phiếu đáng chú ý trong ngày

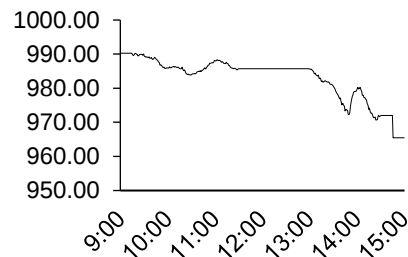
Mã	Thanh khoản (tr \$)	Đóng cửa (nghìn)	Hỗ trợ (nghìn)	Kháng cự (nghìn)	Trạng thái	Ghi chú
HPG	10.3	33.6	27.00	34.60	NGƯNG MUA	Hồi phục giá trong ngắn hạn
VJC	8.5	119.0	117.50	126.60	NGƯNG BÁN	Giảm giá kéo dài
ROS	7.3	34.7	30.50	43.50	NGƯNG MUA	Hồi phục giá trong ngắn hạn
CTG	7.3	20.8	19.50	20.85	MUA	Hồi phục giá trong ngắn hạn
VRE	7.0	33.0	27.55	35.95	NGƯNG MUA	Tăng giá kéo dài
VNM	6.1	141.1	120.00	143.77	NGƯNG BÁN	Tăng giá kéo dài
PVS	5.6	20.4	17.50	20.68	NGƯNG MUA	Tăng giá kéo dài
MBB	5.5	21.5	18.05	22.90	NGƯNG BÁN	Điều chỉnh trong ngắn hạn
VCB	5.4	60.5	51.00	62.01	NGƯNG MUA	Tăng giá kéo dài
HBC	5.4	19.6	15.70	20.17	NGƯNG BÁN	Hồi phục giá trong ngắn hạn

Đăng Quang

quangd@bsc.com.vn

Hình 1

HSX-Index Intraday



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

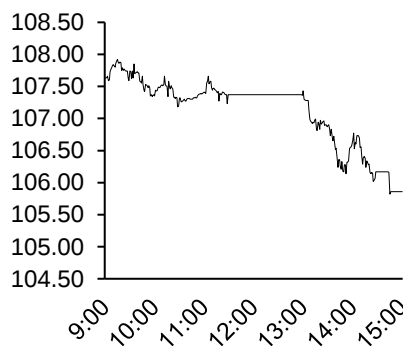
Phân tích kỹ thuật

HBC_Nỗ lực hồi phục

Điểm nhấn kỹ thuật:

- Xu hướng hiện tại: hồi phục trong ngắn hạn và trong xu thế điều chỉnh dài hạn
- Chỉ báo xu hướng MACD: MACD vượt trên đường tín hiệu và ở trên đường trung tâm.
- Chỉ báo RSI: trong vùng mua, xu hướng vận động tiến về vùng quá mua.
- Đường MA: tất cả các đường MA tiếp tục vận động hướng xuống trừ MA 20 tiếp tục đi lên.

Nhận định: HBC đang hồi phục về mốc 20.55 và trong đà hồi phục từ vùng đáy 15.35 đầu tháng 1/2019. Thanh khoản cổ phiếu trong trạng thái tích cực với mức thanh khoản vượt mốc thanh khoản trung bình 20 phiên. Chỉ báo RSI ủng hộ xu hướng hồi phục trong ngắn hạn và chỉ báo MACD cho thấy dấu hiệu HBC tiếp tục tăng giá trong các phiên sau. Vận động các đường MA tiếp tục cho thấy đà hồi sẽ tiếp tục được duy trì trong ngắn hạn và có khả năng tiếp tục hồi phục trong trung hạn. Tuy nhiên, HBC vẫn còn trong xu thế điều chỉnh dài hạn. Nếu cổ phiếu tiếp tục duy trì vận động tích cực và vượt các mốc MA 150 và MA 200 với thanh khoản tích cực, HBC sẽ tạo xu hướng mới với khả năng hồi phục về gần mốc 25.49.



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Bảng 1

Hợp đồng tương lai

Ticker	Đóng	± Ngày	± KLGD
VN30F1903	900.0	-2.5%	13.7%
VN30F1904	900.1	-2.6%	-3.2%
VN30F1906	898.9	-61.8%	-61.8%
VN30F1909	896.0	-2.8%	-56.2%

Bảng 2

Top tăng điểm VN30

CK	Giá	± giá (%)	Index pt
DHG	119	2.2	0.1
DPM	20	0.0	0.0
GAS	98	-0.3	0.0
SBT	20	-1.3	-0.1
CII	24	-2.2	-0.1

Top giảm điểm VN30

CK	Giá	± giá (%)	Index pt
VNM	141	-4	-4.2
VHM	88	-6	-2.8
TCB	27	-3	-2.2
VIC	114	-3	-2.1
HPG	34	-2	-1.4

Danh mục khuyến nghị

Danh mục ngắn hạn

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	REE	20/7/2018	32.70	33.05	1.1%	30.1	37.6
2	HT1	22/8/2018	12.60	15.80	25.4%	11.6	14.5
3	PTB	10/4/2018	64.00	62.20	-2.8%	58.9	73.6
4	PVD	9/1/2019	15.50	17.00	9.7%	14.3	17.8
5	VJC	25/1/2019	122.50	119.00	-2.9%	112.7	140.9
Trung bình					8.3%		

Nguồn: BSC Research

Danh mục CANSLIM

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	HCM	1/3/2019	22.3	28.50	27.8%	21.2	26.8
Trung bình					27.8%		

Nguồn: BSC Research

Danh mục cơ bản

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	TCB	31/10/2018	26.9	26.5	-1.5%	25.0	30.0
2	POW	12/4/2018	15.6	16.1	3.2%	14.4	18.7
Trung bình					0.9%		

Nguồn: BSC Research

Mã	Ngành	Đóng cửa (nghìn VND)	% Ngày	Beta	Vốn hóa (Triệu USD)	Thanh khoản (triệu USD)	EPS (VND)	P/E	P/B	NN sở hữu	ROE	
MWG	Bán lẻ	86.8	-1.6%	0.7	1,672	4.4	6,696	13.0	4.3	49.0%	38.7%	
PNJ	Bán lẻ	96.4	-2.2%	1.0	700	2.0	5,874	16.4	4.3	49.0%	28.7%	
BVH	Bảo hiểm	94.0	-1.3%	1.3	2,864	0.6	1,519	61.9	4.5	24.8%	7.3%	
PVI	Bảo hiểm	33.8	0.3%	0.7	340	0.1	2,230	15.2	1.2	43.9%	7.6%	
VIC	Bất động sản	114.0	-2.9%	1.1	15,819	5.7	1,126	101.3	6.5	9.3%	8.0%	
VRE	Bất động sản	33.0	-4.3%	1.1	3,341	7.0	1,033	31.9	2.7	32.0%	8.8%	
NVL	Bất động sản	57.5	-3.5%	0.8	2,326	3.5	3,452	16.7	2.8	6.8%	20.1%	
REE	Bất động sản	33.1	-2.8%	1.1	446	1.4	5,754	5.7	1.1	49.0%	20.6%	
DXG	Bất động sản	24.5	-1.8%	1.4	373	2.0	3,415	7.2	1.7	48.9%	26.7%	
SSI	Chứng khoán	27.9	-1.2%	1.3	618	2.8	2,611	10.7	1.6	58.6%	14.8%	
VCI	Chứng khoán	44.0	3.3%	1.0	312	0.7	5,047	8.7	2.0	40.9%	24.7%	
HCM	Chứng khoán	28.5	-6.3%	1.5	268	1.2	2,650	10.8	2.4	60.4%	23.1%	
FPT	Công nghệ	44.2	-2.0%	0.9	1,179	2.7	3,902	11.3	2.2	49.0%	21.9%	
FOX	Công nghệ	50.2	-3.5%	0.4	494	0.0	3,453	14.5	3.7	0.2%	26.5%	
GAS	Dầu khí	98.2	-0.3%	1.5	8,172	4.4	6,216	15.8	4.1	3.5%	27.8%	
PLX	Dầu khí	56.5	-0.4%	1.5	2,847	6.3	3,203	17.6	3.2	10.8%	18.1%	
PVS	Dầu khí	20.4	-1.9%	1.7	424	5.6	2,185	9.3	0.9	24.1%	9.5%	
BSR	Dầu khí	13.7	-1.4%	0.8	1,847	0.7	#N/A	N/A	N/A	N/A	41.1%	23.0%
DHG	Dược	118.5	2.2%	0.6	674	5.9	4,448	26.6	4.9	45.9%	19.8%	
DPM	Hóa chất	20.4	0.0%	0.7	347	0.4	1,551	13.2	1.0	23.1%	8.8%	
DCM	Hóa chất	9.0	-0.6%	0.7	206	0.1	1,115	8.0	0.8	3.2%	9.5%	
VCB	Ngân hàng	60.5	-2.3%	1.3	9,756	5.4	4,070	14.9	3.4	23.5%	25.2%	
BID	Ngân hàng	32.5	-3.3%	1.6	4,831	2.6	2,152	15.1	2.2	3.1%	15.1%	
CTG	Ngân hàng	20.8	-1.7%	1.6	3,367	7.3	1,456	14.3	1.2	29.4%	8.3%	
VPB	Ngân hàng	20.7	-2.4%	1.2	2,211	2.5	2,989	6.9	1.5	23.2%	22.8%	
MBB	Ngân hàng	21.5	-2.5%	1.2	2,020	5.5	2,829	7.6	1.4	20.0%	20.1%	
ACB	Ngân hàng	29.7	-2.9%	1.1	1,610	5.0	4,119	7.2	1.8	34.3%	27.7%	
BMP	Nhựa	53.0	1.0%	0.9	189	1.2	5,230	10.1	1.8	76.6%	17.5%	
NTP	Nhựa	38.0	-2.1%	0.3	147	0.0	3,715	10.2	1.5	22.5%	15.3%	
MSR	Tài nguyên	18.5	-1.6%	1.2	723	0.0	229	80.9	1.5	2.1%	1.8%	
HPG	Thép	33.6	-2.3%	1.1	3,103	10.3	4,037	8.3	1.8	39.7%	23.6%	
HSG	Thép	8.7	-4.3%	1.6	146	3.5	355	24.6	0.6	15.7%	2.6%	
VNM	Tiêu dùng	141.1	-4.5%	0.7	10,683	6.1	5,294	26.7	9.5	59.7%	37.5%	
SAB	Tiêu dùng	240.0	-3.0%	0.8	6,692	0.3	6,334	37.9	10.2	9.8%	29.4%	
MSN	Tiêu dùng	88.9	-1.1%	1.2	4,496	3.2	4,578	19.4	3.5	42.1%	22.2%	
SBT	Tiêu dùng	19.8	-1.3%	0.6	451	1.4	290	68.1	1.7	11.5%	2.8%	
ACV	Vận tải	88.0	-1.9%	0.8	8,330	0.4	1,883	46.7	7.0	3.6%	15.9%	
VJC	Vận tải	119.0	-3.0%	1.1	2,802	8.5	9,632	12.4	4.6	22.3%	42.6%	
HVN	Vận tải	39.2	-2.5%	1.7	2,417	1.8	1,727	22.7	3.2	9.5%	14.6%	
GMD	Vận tải	27.5	-2.7%	0.8	355	0.9	6,153	4.5	1.4	49.0%	29.4%	
PVT	Vận tải	17.3	0.0%	0.7	212	0.2	2,281	7.6	1.2	33.1%	16.7%	
VCS	Vật liệu xây dựng	67.0	-0.6%	1.0	457	0.6	6,057	11.1	3.8	2.5%	43.8%	
VGC	Vật liệu xây dựng	20.7	-4.2%	0.9	404	3.1	1,254	16.5	1.5	25.0%	9.0%	
HT1	Vật liệu xây dựng	15.8	-1.3%	0.8	262	0.1	1,690	9.3	1.2	5.9%	12.5%	
CTD	Xây dựng	133.8	-2.0%	0.8	444	0.7	18,357	7.3	1.3	46.6%	18.8%	
VCG	Xây dựng	27.5	-3.2%	1.2	528	1.6	1,021	26.9	1.8	0.0%	7.5%	
CII	Xây dựng	24.0	-2.2%	0.5	258	2.9	334	71.9	1.2	52.3%	1.6%	
POW	Điện	16.1	-1.8%	0.6	1,639	1.2	716	22.5	1.5	15.4%	6.8%	
NT2	Điện	29.1	-1.5%	0.6	364	0.2	2,618	11.1	2.3	23.1%	17.4%	

Thống kê thị trường

Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên VN-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
DHG	118.50	2.16	0.10	1.17MLN
VCI	44.00	3.29	0.07	378330.00
GTN	14.05	6.84	0.07	1.27MLN
BIC	26.95	6.94	0.06	13710.00
PME	56.50	4.63	0.06	3080.00

Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên HNX-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
NVB	8.60	3.61	0.09	4200.00
PGS	37.00	5.71	0.07	100.00
TAR	25.90	9.75	0.05	168200.00
SJ1	21.70	9.60	0.02	100.00
CTB	32.40	9.83	0.02	500.00

Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên VN-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
VHM	87.50	-5.61	-5.32	1.27MLN
VNM	141.10	-4.47	-3.51	976450.00
VIC	114.00	-2.90	-3.31	1.13MLN
VCB	60.50	-2.26	-1.58	2.03MLN
SAB	240.00	-3.03	-1.47	31930.00

Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên HNX-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
ACB	29.70	-2.94	-1.11	3.79MLN
SHB	7.40	-2.63	-0.21	4.77MLN
VGC	20.70	-4.17	-0.18	3.37MLN
PVS	20.40	-1.92	-0.10	6.19MLN
SHS	11.40	-5.00	-0.07	945600.00

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HSX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
BIC	26.95	6.94	0.06	13710.00
AGF	5.13	6.88	0.00	71120.00
SGT	5.45	6.86	0.01	150.00
GTN	14.05	6.84	0.07	1.27MLN
MCG	2.99	6.79	0.00	50.00

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HNX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
DID	4.40	10.00	0.00	500.00
L61	17.60	10.00	0.01	8400.00
TV3	49.00	9.87	0.02	400.00
CTB	32.40	9.83	0.02	500.00
TAR	25.90	9.75	0.05	168200.00

Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HSX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
HUB	17.30	-6.99	-0.01	1390.00
SC5	27.00	-6.90	-0.01	10.00
HOT	26.00	-6.81	-0.01	140.00
SII	15.85	-6.49	-0.02	30.00
SGR	18.80	-6.47	-0.02	2000.00

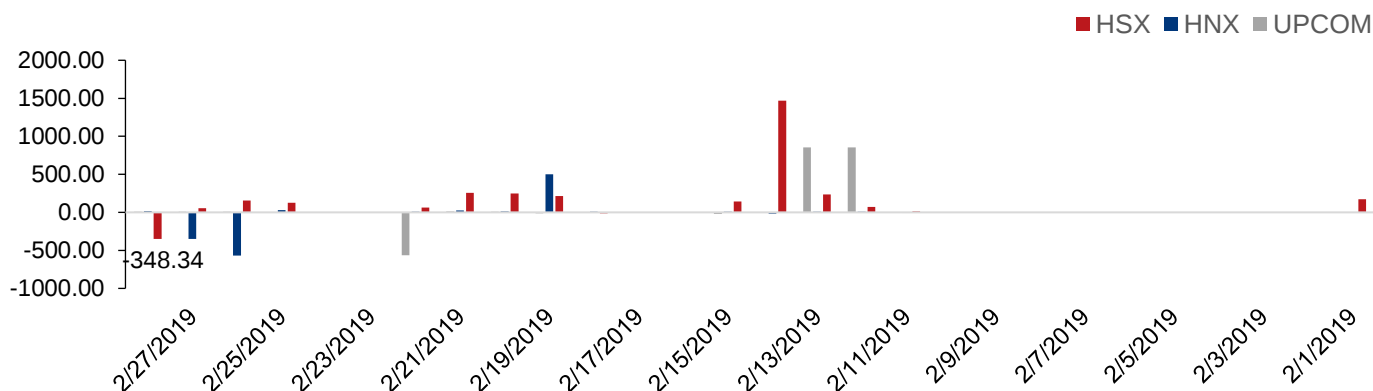
Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HNX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
ACM	0.50	-16.67	-0.01	456900.00
BII	0.70	-12.50	0.00	160000.00
AMC	21.20	-9.79	0.00	700.00
VIE	11.10	-9.76	0.00	1000.00
CET	2.80	-9.68	0.00	33800.00

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Hình 3

Giao dịch khối ngoại



Nguồn: HSX, HNX, BSC Research

Danh sách các báo cáo đặc biệt BSC đã phát hành gần đây

STT	Tên báo cáo	Loại báo cáo	Mã cổ phiếu liên quan	Link tải báo cáo	Link dự phòng
1	BSC_Vietnam Marco Market Outlook_VN_2019	Phân tích vĩ mô		Click	
2	Vĩ mô_Vietnam Sector Outlook_2019_VN	Phân tích ngành		Click	
3	BSC_Vietnam Sector Review_2018_VN	Phân tích ngành		Click	
4	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_4Q2018	Phân tích ngành		Click	
5	VM_M11_Giao dịch giằng co, toan tính cho 2019	Phân tích vĩ mô		Click	
6	Vĩ mô 2018M10_Xây nền cơ bản, cơ hội phục	Phân tích vĩ mô		Click	
7	Vĩ mô_ Quý 3/2018_Mùa công bố KQKD quý III	Phân tích vĩ mô		Click	
8	BSC_Việt Nam TTCK Mới nổi FTSE	Phân tích vĩ mô		Click	
9	Vĩ mô_Tháng 08_Kỳ vọng nâng hạng từ FTSE	Phân tích vĩ mô		Click	
10	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_3Q2018	Phân tích ngành		Click	
11	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_2Q2018	Phân tích ngành		Click	
12	Vĩ mô_Tháng 07_Phân hóa sau mùa KQKD quý II	Phân tích vĩ mô		Click	
13	Vĩ mô 2018M6_Ấn số từ các yếu tố bên ngoài	Phân tích vĩ mô		Click	
14	Vĩ mô 2018M5_Phục hồi từ hoạt động đầu tư cơ	Phân tích vĩ mô		Click	
15	Vĩ mô 2018M4_Câu chuyện của niềm	Phân tích vĩ mô		Click	
16	Vĩ mô 2018M3_Hành trình vượt đỉnh 11	Phân tích vĩ mô		Click	
17	Vĩ mô 2018M02_Tích lũy để tăng	Phân tích vĩ mô		Click	
18	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2018M01	Phân tích vĩ mô		Click	
19	BSC_Vietnam Marco Market Outlook_VN_2018	Phân tích vĩ mô		Click	
20	BSC_Vietnam Sector Review_2017_VN_Part 1	Phân tích ngành		Click	

Danh sách các cổ phiếu BSC đã khuyến nghị gần đây

STT	Mã	Ngành	Khuyến nghị	Ngày ra báo cáo	Giá ngày ra báo cáo	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	EPS	P/E	P/B	Link tải báo cáo	Link dự phòng
1	VHC	Thủy sản	Theo dõi	20/12/2018	85.9	108.6	95.0	15,644	6.1	2.2	Click	
2	CSV	Hóa chất	Mua	19/12/2018	29.9	36.6	28.3	5,695	5.0	1.5	Click	
3	CMG	Công nghệ	Theo dõi	13/12/2018	24.4	27.0	28.7	1,677	17.1	2.0	Click	
4	VSC	Cảng biển	Mua	12/12/2018	42.6	50.4	44.0	5,995	7.3	1.3	Click	
5	KBC	Bất động sản	Mua	13/12/2018	14.5	18.1	14.6	1,591	9.1	0.8	Click	
6	HPG	Thép	Nắm giữ	11/12/2018	33.8	38.0	33.6	4,037	8.3	1.8	Click	
7	PVT	Vận tải	Mua	28/11/2018	16.1	21.7	17.3	2,281	7.6	1.2	Click	
8	MWG	Bán lẻ	Mua	22/11/2018	84.8	124.0	86.8	6,696	13.0	4.3	Click	
9	BMP	Nhựa	Nắm giữ	20/11/2018	55.3	60.8	53.0	5,230	10.1	1.8	Click	
10	VNM	Thực phẩm	Theo dõi	19/11/2018	115.0	124.3	141.1	5,294	26.7	9.5	Click	
11	PNJ	Bán lẻ	Mua	15/11/2018	93.5	130.7	96.4	5,874	16.4	4.3	Click	
12	FPT	Công nghệ	Mua	14/11/2017	41.7	59.1	44.2	3,902	11.3	2.2	Click	
13	DRC	Cao su	Mua	14/11/2018	21.3	27.2	22.2	1,167	19.0	1.7	Click	
14	TCM	Dệt may	Nắm giữ	13/11/2018	25.5	26.6	30.8	4,070	7.6	1.3	Click	
15	ANV	Thủy sản	Theo dõi	11/2/2018	25.9	28.3	27.7	4,811	5.8	1.9	Click	
16	CTD	Xây dựng	Mua	11/5/2018	151.5	177.9	133.8	18,357	7.3	1.3	Click	
17	HDG	Bất động sản	Mua	10/9/2017	38.3	50.2	38.6	7,493	5.2	2.1	Click	
18	GMD	Cảng biển	Mua	10/5/2018	28.4	36.8	27.5	6,153	4.5	1.4	Click	
19	EVE	Dệt may	Nắm giữ	10/2/2018	16.0	18.2	15.9	1,929	8.2	0.7	Click	
20	RAL	Tiêu dùng	Mua	21/9/2018	103.8	124.2	82.8	17,772	4.7	1.2	Click	

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: BSCV <GO>

